

M c 3. Tiêu chu n ánh giá v k thu t

E-HSDT c ánh giá là áp ng yêu c u v k thu t khi có t t c các tiêu chí t ng quát u c ánh giá là t.

N i dung yêu c u	M c áp ng	
1. Tính h p l c a hàng hóa		
Tính h p l c a hàng hóa	Hàng hóa do nhà th u cung c p ph i y s l ng, ch ng lo i, ngu n g c xu t x , ký mã hi u c a hàng hóa áp ng yêu c u c a E-HSMT.	t
	Hàng hóa do nhà th u cung c p không y s l ng, ch ng lo i, không nêu rõ ng n g c xu t x , ký mã hi u c a hàng hóa theo yêu c u c a E-HSMT.	Không t
2. c tính, thông s k thu t c a hàng hóa:		
c tính, thông s k thu t, các tiêu chu n c a hàng hóa và các yêu c u v k thu t theo quy nh t i Ch ng V trong E-HSMT.	<ul style="list-style-type: none"> - Có c tính, thông s k thu t, tiêu chu n s n xu t, tiêu chu n ch t l ng hàng hóa hoàn toàn phù h p áp ng yêu c u c a E-HSMT. + Có b ng so sánh thông s k thu t c a hàng hóa, trong ó ghi rõ thông s k thu t c a hàng hóa d th u so sánh v i thông s k thu t c a hàng hóa theo yêu c u t i Ch ng V c a E-HSMT. + Cung c p catalogue/hình nh/tài li u k thu t c a b s n ph m i v i hàng hóa d th u (catalogue/hình nh/tài li u có thông tin c a nhà s n xu t, xu t x , thông s k thu t c a hàng hóa). + Nhà th u cam k t Logo, th ng hi u c a Ch u t c in n th hi n trên b s n ph m ph i c s cho phép c a nhà s n xu t. B t k r c r i liên quan n pháp lý nhà th u ph i ch u hoàn toàn trách nhi m và m i chi phí liên quan n gói th u này 	t
	- Không áp ng các yêu c u trên.	Không t
3. Gi i pháp k thu t, bi n pháp t ch c cung c p hàng hóa		
Gi i pháp k thu t, bi n pháp t ch c cung c p hàng hóa	<p>Trình bày gi i pháp và bi n pháp t ch c, cung c p hàng hóa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà th u ph i có thuy t minh y , rõ ràng, chi ti t v k ho ch, ph ng án cung c p, v n chuy n hàng hóa không nh h ng n ch t l ng hàng hóa. - Nhà th u ph i có thuy t minh y , rõ ràng, chi ti t các gi i pháp k thu t, bi n pháp t ch c cung c p hàng hoá, b o qu n hàng hoá tr c khi giao hàng và trong quá trình v n chuy n hàng hóa n a i m giao hàng b o m ch t l ng và hi u qu 	t

N i d u n g y e u c u	M c á p n g	
	kinh t . - Thuy t minh trách nhi m c a nhà th u trong tr ã ng h p x y ra s c . - Có h ã ng d n bi n pháp b o qu n trong quá trình s d ng. - Có cam k t hàng hóa chào th u ã bao g m toàn b công v n chuy n, nhân s h tr phát quà và không phát sinh b t k chi phí nào.	
	- Không á p n g các y e u c u trên.	Không t
4. T i n c u n g c p hàng hóa		
B n g t i n c u n g c p hàng hóa h p lý, kh thi phù h p v i x u t k thu t và á p n g t i n th c h i n h p n g	C ó B n g t i n c u n g c p hàng hóa chi t i t, trong ó ph i th h i n r ã các m c th i gian b t u và k t thúc c a t n g công v i c, v i th i gian c u n g c p hàng hóa t i a là 10 ngày k t ngày ký h p n g.	t
	Không có h o c có b n g t i n c u n g c p hàng hóa nh ã ng không h p lý, không kh thi, không phù h p v i x u t k thu t v i th i gian c u n g c p hàng hóa > 10 ngày.	Không t
5. B i n pháp qu n lý ch t l ã ng hàng hóa trong công tác c u n g c p		
5.1. B i n pháp qu n lý ch t l ã ng hàng hóa trong công tác c u n g c p.	- Có b i n pháp qu n lý ch t l ã ng hàng hóa h p lý, phù h p v i b i n pháp t ch c c u n g c p hàng hóa. - Có cam k t thu h i và thay th 01 i 01 s n ph m l i do nhà s n x u t h o c s n ph m có v n (rách, sút ch , th m n c, bong tróc) trong quá trình v n chuy n, giao nh n mà không ph i l i c a ch u t trong vòng 01 ngày k t khi nh n c thông báo c a Ch u t	t
	Không á p n g các y e u c u trên	Không t
5.2. Y e u c u v hàng m u	Nhà th u cam k t c u n g c p hàng m u (01 b qu n, áo m a) trong vòng 05 ngày làm v i c sau th i i m óng th u. - Ch u t ánh giá hàng m u t theo tiêu chí quy nh t i Ch ã ng V. E-HSMT.	t
	Tr ã ng h p quá th i h n c u n g c p hàng m u h o c Ch u t ánh giá hàng m u không t theo tiêu chí quy nh t i Ch ã ng V. E-HSMT	Không t
6. B o hành		
Gi i pháp x lý khi hàng hoá bàn giao	Nhà th u trình bày k ho ch c u n g c p d ch v b o hành;	t

N i d u n g y e u c u	M c á p n g	
khô n g á p n g y e u c u	- Có cam k t b o h à n h t i n v t r c t i p s d n g, t h i g i a n b o h à n h 06 t h á n g.	
	Khô n g á p n g y e u c u t r ê n.	Khô n g t
7. Cam k t v i u k h o n t h a n h t o á n.		
Th i h n t h a n h t o á n	- T ù y t h e o t ì n h h ì n h p h â n b t à i c h ì n h, C h u t s t h a n h t o á n c h o n à h t h u t r o n g v ò n g 90 n g à y k t n g à y b à n g i a o v à n g h i m t h u h à n g h ó a. + N à h t h u c ó c a m k t y n i d u n g t h e o y e u c u t r ê n.	t
	N à h t h u k h ô n g c ó c a m k t h o c c a m k t k h ô n g ú n g n i d u n g t h e o y e u c u t r ê n.	Khô n g t
8. U y t í n c a n à h t h u		
U y t í n c a n à h t h u t h ô n g q u a v i c t h c h i n c á c h p n g t n g t : T i e u c h í n à y c á n h g i á t r o n g t h i g i a n 02 n m g n â y, t í n h n t h i i m ó n g t h u v à d a t r ê n t h ô n g t í n c ô n g b t i h t h n g m n g u t h u q u c g i a	N à h t h u c ó c a m k t : - K h ô n g c ó v i p h m c á c q u y n h n ê u t i k h o n l i u 20 c a N g h ñ h 214/2025/N -CP. H o c c ó 01 h p n g c ó c á c h à n h v i v i p h m t h e o q u y n h t i k h o n l i u 20 c a N g h ñ h 214/2025/N -CP t h ì n à h t h u p h i c a m k t : - T h c h i n b i n p h á p m b o d t h u v i g i á t r g p 03 l n g i á t r E-HSMT y e u c u.	t
	- N à h t h u k h ô n g c ó c a m k t h o c c a m k t k h ô n g á p n g c á c y e u c u t r ê n. - C ó 02 h p n g k h ô n g h o à n t h à n h d o l i c a n à h t h u t h e o q u y n h n ê u t i k h o n l i u 20 c a N g h ñ h 214/2025/N -CP.	Khô n g t
K t l u n	t t t c c á c n i d u n g t r ê n.	t
	K h ô n g t b t k n i d u n g n à o n ê u t r ê n.	K h ô n g t